|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học** **Giáo viên:** **Lớp: 2****Tuần: 28 – Tiết: 56** | **KẾ HOẠCH DẠY HỌC****Môn: TNXH***Ngày..... tháng…. năm 2021* |

 |

**BÀI 18: CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU.**

**PHÒNG TRÁNH BỆNH SỎI THẬN (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU:** *Sau bài học, HS đạt được:*

**1. Về nhận thức khoa học:**

- HS chỉ và nói tên được các bộ phận chính của cơ quan bài tiết, nước tiểu trên sơ đồ.

- HS nêu được việc cần thiết của việc uống đủ nước, khong nhịn tiểu để đề phòng chống sỏi thận

**2. Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xung quanh:**

- HS nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết qua việc thải ra nước tiểu .

**3. Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

- HS nhận thức được việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để đề phòng tránh bệnh sỏi thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy chiếu, máy tính, hình ảnh trong sách giáo khoa, bộ thẻ “Nếu-thì” (đủ dùng cho các nhóm), bảng nhóm, bảng dính …
2. **Học sinh:** SGK, vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 2, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 2’ | **1. Khởi động** ***Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, kết nối với bài học.*** | -GV cho HS nghe bài hát: Con cào cào. -GV Em nào có thể nêu được nội dung bài bát muốn nhắc nhở chúng ta làm gì nào?-GV nhận xét vào bài mới: muốn khỏe đẹp ngoài việc luyện tập thể thao ra chúng ta còn phải tuân thủ những yếu tố khác để cơ thể khỏe mạnh. Vậy những yếu tố đó là gì. Hôm nay cô cùng các em đi tìm hiểu sang phần tiếp theo của bài “Cơ quan bài tiết, nước tiểu phòng tránh bệnh sỏi thận” | -Hs nghe hát và vỗ thay theo.-Hs trả lời: muốn khỏe đẹp thì phải luyeenjt ập thể thao.- Hs lắng nghe. |
| 30’ | ***\**2.Khám phá**Hoạt động 3: Nhận biết sỏi thận có trong các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiếu và nguyên nhân gây ra bệnh sỏi thận***\*Mục tiêu:******-Chỉ được vị trí sỏi thận có trong các bộ phận của cơ quan bài tiết trên sơ đồ.******- Nêu được một trong những nguyên nhân gây ra bệnh sỏi thận.*** | -GV giới thiệu với HS: sỏi thận là bệnh thường gặp ở cơ quan bài tiết nước tiểu * Gọi 2-3 HS đọc Lời con ong ở trang 105 SGK.

- Cho HS làm việc theo nhóm đôi - Nêu yêu cầu của nhiệm vụ:GV yêu cầu HS quan sát các hình trang 105 SGK và trả lời câu hỏi: sỏi có ở những bộ phận nào của cơ quan bài tiêt nước tiêu?- GV đi đến các nhóm gợi ý cho các em bằng những câu hỏi gợi mở...- Gọi 1 số nhóm trình bày trước lớp-GV yêu cầu HS ở mỗi nhóm đứng lên nhận phần trả lời câu hỏi của nhóm bạn.- GV nhận xét uyên dương các nhón có câu trả lời đúng, thảo luận ra kết quả đúng nhanh nhất.- GV yêu cầu HS đọc mục “Em có biết?” ở trang 105 SGK. - GV vậy nguyên nhân nào tạo thành sỏi trong cơ quan bài tiết. - GV cho HS làm việc theo nhóm 6 - Nguyên nhân nào tạo thành sỏi trong cơ quan bài tiết? - Mỗi nhóm viết nội dung vào bảo nhóm. Hết thời gian thảo luận mang lên tình bày. - GV đi đến các nhóm gợi ý cho các em bằng những câu hỏi gợi mở bằng những ý. Gọi một học sinh lên điều khiển cả lớp trả lời nội dung thảo luận.-Gv chốt lại sau mỗi câu trả lời của các nhóm.– Uống quá ít nước (Uống ít nước là một trong những nguyên nhân hàng đầu mà chúng ta cần phải quan tâm đến. Việc uống không đủ lượng nước cần thiết cho cơ thể mỗi ngày khiến cho thể tích nước tiểu giảm, tạo điều kiện cho các chất khoáng kết tinh lại, từ đó hình thành sỏi thận. Do đó mỗi người hãy tập cho mình thói quen uống đủ lượng nước mỗi ngày từ 1,5 – 2 lít nước, tốt nhất là nước lọc.)– Chế độ ăn uống **(**+ Ăn mặn, chế độ ăn nhiều muối hay ăn nhiều các thực phẩm đóng hộp, kéo theo việc tăng nồng độ ion calci trong ống thận từ đó tạo điều kiện hình thành sỏi thận.)– Nhịn tiểu **(**Nhịn tiểu cũng là một trong những nguyên nhân gây sỏi thận và nhiễm trùng đường tiểu, khi nhịn tiểu làm cho nước tiểu ứ đọng tại bàng quang tạo điều kiện cho các vi khuẩn hoạt động, đồng thời gây tích tụ các chất khoáng dẫn đến hình thành sỏi.)– Sử dụng các loại thuốc tùy tiện, không theo chỉ định của bác sĩ**(**Việc lạm dụng một số loại kháng sinh trong thời gian dài làm tăng nguy cơ gây sỏi thận như các kháng sinh và các loại thuốc nhuận tràng. Việc bổ sung vitamin C và calci không đúng cách trong một thời gian dài, cũng là nguyên nhân dẫn đến hình thành sỏi thận.)– Thừa cân, béo phì, lười vận động**(**Lối sống ít vận động, béo phì tạo điều kiện cho các tinh thể không được hòa tan, lắng đọng tạo thành sỏi.)– Nhịn bữa sáng (Một số người trong chúng ta có thói quen không ăn sáng, điều này được giải thích là sau một đêm, cơ thể chúng ta cần bổ sung năng lượng, việc nhịn ăn sáng sẽ dẫn đến việc tích tụ dịch mật trong túi mật và đường ruột, cholesteron từ mật tiết ra dẫn đến hình thành sỏi thận.Gv chốt hỏi vậy sỏi thận từ đâu mà có? Gọi hs nhận xétGv nhận xét tuyên dương  | - Lớp chia thành nhóm đôi- Nhận yêu cầu của GV- Nhóm trưởng điều khiển bạn trong nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi.- HS ở mỗi nhóm xung phong đứng lên.- Hs lắng nghe.- Hs-Nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi.Các nhóm lần lược nêu nội dung thảo luận của nhóm– Uống quá ít nước– Chế độ ăn uống không hợp lý– Nhịn tiểu thường xuyên– Sử dụng các loại thuốc tùy tiện, không theo chỉ định của bác sĩ– Thừa cân, béo phì, lười vận động– Nhịn bữa sáng- Hs lắng nghe.Hs:Do các chất thừa, chất thải độc hại không được đào thải hết lắng đọng lại tạo thành sỏi. |
| 3’ | **4. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** | -GV yêu cầu HS quan sát các hình trang 105 SGK và trả lời câu hỏi: sỏi có ở những bộ phận nào và vậy nguyên nhân nào tạo thành sỏi trong cơ quan bài tiết?-GV nhận xét, đánh giá tiết học | 2-3 HS kể trả lời.HS lắng nghe |

**IV. Lưu ý cho GV:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………